|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT KIM ĐỘNG  **TRƯỜNG THCS VĨNH XÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …. /KH-THCSVX | *Vĩnh Xá, ngày … tháng 9 năm 2023* |

KẾ HOẠCH

# THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

*Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 308/HD-PGDĐT-THCS ngày 9/8/2023 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024;*

*Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2022-2023 và tình hình thực tế nhà trường,*

Trường THCS Vĩnh Xá xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 như sau:

# A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

## I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022 - 2023

### 1. Công tác tuyển sinh, PCGD:

- Tuyển sinh lớp 6: 97 em. Đạt 100 % số trẻ học xong tiểu học ra học lớp 6

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục THCS huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Năm 2022 trường được được UBND huyện Kim Động công nhận đạt Phổ cập THCS mức 3, xóa mù chữ mức độ 2.

***2. Kết quả dạy học, giáo dục học sinh năm học 2022 - 2023***

***a. Chương trình GDPT mới (Khối 6)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số HS ĐG** | **Kết quả học tập** | | | | **Kết quả rèn luyện** | | | |
| **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 100 | 6 | 27 | 55 | 12 | 65 | 23 | 9 | 03 |
| Tỉ lệ % | 6 | 27 | 55 | 12 | 65 | 23 | 9 | 03 |

***a. Chương trình GDPT mới (Khối 7)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số**  **HS ĐG** | **Kết quả học tập** | | | | **Kết quả rèn luyện** | | | |
| **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 112 | 13 | 35 | 55 | 9 | 64 | 40 | 6 | 02 |
| Tỉ lệ % | 11,61 | 31,25 | 49,11 | 8,4 | 57,14 | 35,71 | 5,36 | 1,79 |

***b. Mô hình trường học mới Vnen (Khối 8)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số HS ĐG** | **Kết quả học tập** | | | **Phẩm chất** | | | **Năng lực** | | |
| **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cố gắng** |
| 112 | 11 | 72 | 29 | 79 | 33 | 0 | 28 | 55 | 29 |
| Tỉ lệ % | 9,8 | 64,3 | 25,9 | 70,5 | 29,5 | 0 | 25 | 49,1 | 25,9 |

***c. Chương trình hiện hành (Khối 9)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng số HS ĐG** | **Học lực** | | | | | **Hạnh kiểm** | | | |
| **Giỏi** | **Khá** | **TB** | **Yếu** | **Kém** | **Tốt** | **Khá** | **TB** | **Yếu** |
| 96 | 9 | 33 | 51 | 2 | 01 | 74 | 18 | 3 | 1 |
| Tỉ lệ % | 9,47 | 34,73 | 53,68 | 2.12 | 01 | 77,89 | 18,95 | 3,16 | 1 |

*\* Chất lượng HSG:*

*+ Cấp huyện*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Tổng số giải** | **Giải nhất** | **Giải nhì** | **Giải ba** | **Giải KK** |
| 1 | Các môn văn hóa | **7** |  |  | **0** | **7** |
| 2 | Thi điền kinh cấp huyện | **01** |  |  | **1** | **0** |
|  | **Tổng số** | **8** |  |  | **1** | **7** |

*+ Cấp tỉnh*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Tổng số giải** | **Giải nhất** | **Giải nhì** | **Giải ba** | **KK** |
|  | Sáng tạo KHKT | 1 | 0 | 0 | 0 | 01 |
|  | **Tổng số** | **1** | **0** | **0** | **0** | **1** |

+ Thi THPT : Đứng thứ 15/17 toàn huyện:

***1.3. Kết quả đạt được của cán bộ, giáo viên, nhân viên:***

+ Giáo viên :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **GVG tỉnh** | **GVG huyện** | **GVG trường** |
| 2022 - 2023 | 0 | 01/1 | 7 |

*+ Kết quả Thi đua*

|  |  |
| --- | --- |
| Chi bộ : | Hoàn thành Tốt nhiệm vụ |
| Trường: | Tập thể lao động Tiên tiến cấp huyện. |
| Công đoàn: | Công đoàn cơ sở vững mạnh. |
| Đoàn thanh niên : | Chi đoàn cơ sở vững mạnh. |
| Đội TNTP HCM: | Tiến tiến vững mạnh. |
| Tổ 2 tổ KHTN & KHXH: | Tập thể tổ lao động tiên tiến. |
| Giấy khen UBND tỉnh | 01 |
| CSTĐ cấp CS | 01 |
| Giấy khen CTUB ND huyện: | 01 |
| Lao động tiên tiến : | 14 |
| Sáng kiến kinh nghiệm: | 2 SKKN được công nhận cấp huyện |

### 4. Kết quả xây dựng CSVC, thiết bị, công tác ANTH, VSYT:

Làm tốt công tác giáo dục học sinh và củng cố đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị, xây dựng nhà trường có môi trường lành mạnh, thân thiện và an toàn. 100% các phòng học đều được lắp hệ thống máy chiếu, phục vụ tốt cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

CSVC của nhà trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu phục vụ cho các hoạt động dạy và học của nhà trường.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Phối hợp ngành Công an, điện lực, y tế, … tuyên truyền giáo dục học sinh sử dụng tiết kiệm điện; thực hiện an toàn giao thông; không vi phạm pháp luật và ANTT XH.

### 5. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành.

Trường đã triển khai và thực hiện đạt kết quả cao Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 03-KH/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 19-KH/HU, ngày 30/8/2016 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị (khoá XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, gắn kết với cuộc vận động “ Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

Tích cực triển khai và thực hiện Chỉ thị 03/CT-CTUBND ngày 7/4/2021 của UBND huyện về việc tăng cường công tác đảm bảo về sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện; tập trung chỉ đạo việc phân loại, xử lý rác thải hữu cơ tại nhà trường.

+ Kết quả triển khai:

100% cán bộ giáo viên và học sinh đăng ký thực hiện cuộc vận động và đã đạt kết quả cao.

100% cán bộ giáo viên không vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo. Trong năm học nhà trường không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

An toàn, an ninh được đảm bảo.

Thực hiện và triển khai tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”. Trường tự đánh giá xếp loại tốt.

Thực hiện duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục; đổi mới nội dung phương pháp giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy. Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới, thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

### 6. Công tác quản lí tài chính:

Tổ chức thực hiện tốt Nghị định 43 về tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính.

Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo kinh phí hoạt động, khen thưởng

với phương châm tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời tăng cường khen thưởng đột xuất, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, GV. Hàng quí kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các loại quỹ: Học phí, ngân sách và học thêm dạy thêm,… Kiểm tra việc đăng quỹ, nộp quỹ học phí đúng thời gian quy định và đúng nguyên tắc tài chính.

Nhà trường làm tốt công tác thu chi, các mục thu chi đảm bảo đúng như quy định của UBND Tỉnh và của Huyện.

Các danh hiệu tập thể:

- Công Đoàn: Bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

- Đội: Vững mạnh cấp huyện

- Tập thể trường: Tập thể lao động tiên tiến.

**7. Công tác phòng, chống dịch bệnh:**

Làm tốt công tác phòng, chống dịch theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Chủ động xây dựng kế hoạch, kịch bản phòng dịch phù hợp với điều kiện thực thế nhà trường sãn sàng ứng phó khi có tình huống dịch bệnh xảy ra.

### 8. Đánh giá chung:

#### Kết quả đạt được:

***\* Ưu điểm:***

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ chương trình và các kế hoạch hoạt động. Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo phát động, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong đội ngũ CB, GV, HS và toàn xã hội chăm lo sự nghiệp giáo dục.

- Công tác chỉ đạo, quản lý chuyên môn được thực hiện thường xuyên, có kế hoạch kịp thời đúng theo chỉ đạo của cấp trên. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên.

- Các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được phát động thường xuyên, qua kết quả các hội thi cấp trường, cấp huyện đều có học sinh đạt giải.

- Đội ngũ CB, GV từng bước được ổn định, yên tâm công tác, đảm bảo nhiệm vụ quản lý và giảng dạy, có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

- Công tác xây dựng đội ngũ và nâng cao chất lượng nhà giáo có nhiều chuyển biến tích cực, đạo đức, lối sống và trình độ chuyên môn, năng lực được nâng lên; công tác chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn được thực hiện thường xuyên làm chuyển biến được chất lượng giảng dạy theo yêu cầu đổi mới.

- Việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học có chuyển biến tích cực; công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện thường xuyên.

- Kết quả PCGD được duy trì với chất lượng cao, công tác duy trì sỉ số có tiến bộ hơn, tỉ lệ học sinh bỏ học có giảm so với năm học trước; nề nếp, kỷ cương trong trường có nhiều chuyển biến tích cực; trường lớp xanh, sạch, đẹp.

***\* Hạn chế***:

Cán bộ quản lý đôi lúc chưa kiên quyết với những thiếu sót của giáo viên, nhân viên. Công tác kiểm tra nội bộ chưa đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao

Số lượng giáo viên nhà trường thiếu so với quy định. Một số ít giáo viên việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng còn hạn chế, chưa thực sự tâm huyết, trách nhiệm với công việc.

Một bộ phận học sinh chưa xác định động cơ học tập, còn lười học, một số phụ huynh chưa quan tâm tới con em, ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục.

Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học đã xuống cấp nhiều. Nguồn lực tài chính chưa thật đảm bảo nhất là việc đầu tư trang thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018.

#### Nguyên nhân:

* + *Nguyên nhân khách quan:* Do yêu cầu đổi mới giáo dục căn bản, toàn diện cho nên việc tiếp thu lĩnh hội nghị quyết, chỉ thị, công văn hướng dẫn của ngành đối với cán bộ giáo viên còn chậm.
  + *Nguyên nhân chủ quan:* Trong quá trình lãnh đạo, việc cụ thể hoá một số nghị quyết, chỉ thị của cấp trên chưa mang tính chiến lược lâu dài. Còn một số ít cán bộ giáo viên đôi khi nhận thức chưa đầy đủ về vấn đề yêu cầu của nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ đổi mới, thời kỳ hội nhập, sâu rộng và toàn diện. Trách nhiệm của cá nhân trong từng mặt hoạt động đặc biệt hoạt động chuyên môn đôi lúc chất lượng còn chưa cao. Đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng đã và đang đặt ra nhiều vấn đề, áp lực công việc ngày càng cao.

Cơ sở vật chất còn thiếu thốn ( chưa có các phòng học bộ môn ), chưa đồng bộ nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác dạy và học.

Một số học sinh điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, nhận thức của một bộ phận quần chúng nhân dân về công tác giáo dục chưa đầy đủ, một số em học sinh chưa chịu khó, hoặc thiếu động cơ tự giác trong học tập rèn luyện.

Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 còn thấp hơn so với mặt bằng chung của các trường trong huyện.

***\* Hướng khắc phục:***

- Tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc của giáo viên. Tuyên truyền để GV nắm rõ nhiệm vụ, sự cần thiết của việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào trong giai đoạn giáo dục hiện nay. Nâng cao chất lượng giáo dục HS đại trà và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên. Tích cực hướng dẫn, bồi dưỡng và khuyến khích giáo viên tự học nâng cao trình độ tin học ứng dụng CNTT trong công việc.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương và các cấp để từng bước đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường.

**PHẦN II. KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024**

**A. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHÀ TRƯỜNG**

**I. BỐI CẢNH BÊN NGOÀI**

**1. Thời cơ:**

Xã Vĩnh Xá là xã thuần nông, kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Trình độ dân trí của địa phương ngày càng được nâng cao nên có sự quan tâm cao của phụ huynh trong địa bàn đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

Địa phương diện tích không quá rộng, trường được đặt ở vị trí trung tâm của xã nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh

Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Đảng uỷ, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Kim Động cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND huyện Kim Động đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng đảm bảo nhu cầu của nhà trường.

**2. Thách thức:**

Mục tiêu, yêu cầu của việc đổi mới giáo dục là rất cao và toàn diện xong các điều kiện đi kèm còn chưa đồng bộ, chưa tương xứng. Đội ngũ giáo viên thiếu, chưa có giáo viên được đào tạo chuẩn để dạy các môn học tích hợp. Cơ sở vật chất, trường lớp học, trang thiết bị dạy học còn thiếu hoặc bị xuống cấp; thu nhập người dân trong vùng còn thấp, công tác xã hội hóa giáo dục chưa thực sự hiệu quả.

Một số phụ huynh học sinh việc quan tâm, tạo điều kiện đầu tư cho việc học tập, tu dưỡng của con em còn hạn chế, thiếu hợp tác với nhà trường.

**II. BỐI CẢNH BÊN TRONG**

**1. Điểm mạnh của nhà trường**

Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Lãnh đạo nhà trường tâm huyết, năng động, sáng tạo, đoàn kết cùng nhau xây dựng nhà trường. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đa số học sinh chăm ngoan, ý thức học tập tốt, chất lượng học sinh tương đối tốt.

Cơ sở vật chất khá khang trang đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, 100% các phòng học được lắp hệ thống máy chiếu, phục vụ cho công tác giảng dạy, có các phòng học bộ môn Tin học, sớm trang bị tiếp phòng Lý+CN, Hóa+Sinh...

**2. Điểm yếu**

Số phòng chức năng, phòng thực hành đã được xây dựng nhưng chưa có được trang bị thiết bị bên trong phục vụ hoạt động thực hành, Thí nghiệm.

Số lượng giáo viên còn thiếu (thiếu 04 giáo viên), chất lượng chưa thật đồng đều. Một số giáo viên việc áp dụng CNTT chưa thật nhanh nhạy.

Nhận thức của học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống còn hạn chế. Một số học sinh có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, cha mẹ đi làm ăn xa, dài ngày để các em lại cho người thân trông nom nên các em thiếu sự quan tâm chăm sóc thường xuyên của gia đình, ảnh hưởng đến việc học. Số học sinh có ý thức vươn lên thực sự trong học tập còn chưa nhiều, số học sinh có tinh thần tự học còn ít.

Chất lượng đầu vào học sinh khối 6 thấp.

**III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:**

**1. Đội ngũ:**

- Tổng số CB, GV, NV: 20 người, trong đó CBQL: 02; GV: 16; NV: 2.

- Về trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01; Đại học 18; Cao đẳng: 2(Khách, Trang).

- Đang đi học:

+ Cao học: 01(Thiện)

- Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Các đồng chí CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh

**2. Quy mô số lớp, số học sinh troàn trường năm học 2023-2024:**

###### 

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** |  | **Số lớp, số học sinh** | | | |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | | | |
| **số HS** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Nữ dân tộc** |
| **6** | **3** | **137** | **59** | **01** | **0** |
| **7** | **2** | **95** | **39** | **0** | **0** |
| **8** | **3** | **114** | **55** | **0** | **0** |
| **9** | **3** | **105** | **56** | **01** | **0** |
| **Tổng** | **11** | **451** | **209** | **02** | **0** |

**3. Số phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số** **phòng** | **Phòng học** | **Số phòng chức năng** | | | | | |
| **Vật lý+CN** | **Hoá+Sinh** | **Tin học** | **Thư viện** | **Thiết bị** | **Lap** |
| Hiện có | 12 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  | *Đảm bảo* | *Các phòng chưa được trang bị đầy đủ theo quy định* | | | | | |

**4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:**

**- Khối lớp 6; 7; 8:** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo Thông tư Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành chương trình GDPT; Hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023, đối với môn học Tự chọn không thực hiện.

**-** **Khối lớp 9:** Thực hiện Chương trình giáo dục theo mô hình trường học mới theoCông văn số 4668/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 V/v Hướng dẫn triển khai mô hình trường học mới Việt Nam cấp THCS từ năm học 2015-2016; Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 V/v Hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới

+ Buổi sáng tổ chức dạy học chính khóa: 6 buổi/tuần

+ Buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng: 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

**B.** **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024**

**I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC CHỈ TIÊU**

**1. Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7; 8 tiếp tục thực hiện mô hình trường học Vnen đối với lớp 9. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD 35 tuần của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 năm học 2023-2024. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

**2. Chỉ tiêu:**

- Danh hiệu thi đua của trường: Tập thể Lao động tiên tiến

- Danh hiệu thi đua của chi bộ Đảng CSVN: Chi bộ trong sạch vững mạnh

- Danh hiệu thi đua của Công đoàn: Công đoàn vững mạnh cấp huyện

- Danh hiệu thi đua của Đội TNTPHCM: Liên đội vững mạnh

- Lớp tiên tiến: 8/11 lớp

**II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Bảo đảm an toàn trường học phòng, chống dịch bệnh, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

**1.1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học**

- Xây dựng kế hoạch, kịch bản, thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận. Tích cực giữ gìn vệ sinh trường học, vệ sinh phòng học, đồ dùng lớp học. Giao cho giáo viên chủ nhiệm là lực lượng nòng cốt cùng Ban Giám hiệu nhà trường cập nhật và nắm rõ các thông tin cơ bản về dịch bệnh bao gồm triệu chứng và biến chứng của bệnh, cơ chế lây lan và cách phòng ngừa sự lây lan.

- Phối họp chặt chẽ với trạm y tế xã để hướng dẫn, chỉ đạo GV, HS thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn khi tình hình dịch bệnh phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn trường học.

**1.2. Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường**

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ giáo dục, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn đã thực hiện rà soát, tinh giảm, tích hợp các kiến thức tiến hành trao đổi, sinh hoạt chuyên môn và thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy: Học kỳ 1 có 18 tuần, học kỳ 2 có 17 tuần.

- Căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Vĩnh Xá ban hành khung kế hoạch dạy học cho các môn học.

- Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

- Quy định thời gian học: Học kỳ I bắt đầu từ ngày 06/9/2023, kết thúc trước ngày 15/01/2024; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25/5/2024; kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024

- Quy định số tiết dạy:*(có phụ lục kèm theo).*

**1.3. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học:** *(Phụ lục kèm theo)*

**2.** **Các hoạt động giáo dục:**

**2.1. Giáo dục đạo đức:** Giáo dục học sinh có ý thức học tập, rèn luyện xây dựng nền tảng gia đình, ý chí phụng sự Tổ quốc, xã hội và ý chí khởi nghiệp trong học sinh, nâng cao khả năng thực hành cho học sinh. Tích cực tham gia hoạt động đoàn đội, các phong trào xã hội nhân đạo.

**\* Chỉ tiêu:**

**- Đối với Khối 6, 7; 8(**Kết quả rèn luyện):Tốt: 75%;Khá: 15%;Đạt: 10%

**- Đối với Khối 9:**

- Về phẩm chất: Tốt: 75%; Đạt: 25%

- Về năng lực: Tốt: 75%; Đạt: 25%

**\* Biện pháp:**

+ Chỉ đạo Tổ/nhóm tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục QPAN, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; cách sử dụng các trang mạng xã hội (facebook, zalo,…) và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT thông qua tích hợp trong các tiết học, qua hoạt động NGLL, TNHN....

+ Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tiếp tục triển khai, chỉ đạo thực hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện với xây dựng trường học có đời sống văn hóa tốt theo kế hoạch cụ thể của Hiệu trưởng như hoạt động thi đua của các tổ Công đoàn, hoạt động các tổ Chuyên môn, hoạt động của Chi đoàn, Liên đội.

+ Tổ chức kiểm tra, các tiêu chuẩn của trường học thân thiện, học sinh tích cực; thực hiện tốt việc chăm sóc phát huy các giá trị, các di tích lịch sử tại địa phương, các hoạt động thi văn nghệ... Đánh giá rút kinh nghiệm và tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động trong giai đoạn mới.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

**2.2. Giáo dục các môn học**

- Hoạt động dạy và học là công việc trọng tâm đư­ợc tiến hành th­ường xuyên liên tục trong nhà tr­ường. Do đó trong khi thực hiện công tác dạy và học tr­ước hết nhà tr­ường phải quan tâm tới nền nếp, kỷ cương, quy chế, chuyên môn, phải luôn chú ý tới đổi mới phư­ơng pháp dạy của giáo viên, phương pháp học của học sinh ở từng bộ môn, từng kiểu bài, từng đối tư­ợng.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy và học do Bộ GD&ĐT ban hành. Dạy đủ các môn, dạy đúng kế hoạch chư­ơng trình, không dồn ép, cắt xén, các bài soạn của giáo viên phải hoạch định rõ việc làm của thày, của trò, phải có đủ 5 hoạt động theo qui định. Bài soạn phải thể hiện rõ năng lực và phẩm chất người học cần đạt được.

- Để tăng hiệu suất giờ dạy mỗi giáo viên phải biết khai thác tác dụng của đồ dùng thiết bị giảng dạy kết hợp triệt để với đổi mới ph­ương pháp soạn giảng, kiểm tra đánh giá, theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn là một hình thức hoạt động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Nhà trường tạo mọi điều kiện cho các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn; đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra. Trên cơ sở kế hoạch dạy học đó được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện và tổ chức sinh hoạt chuyên môn ngoài kiểm điểm việc thực hiện quy chế chuyên môn cần tập trung trao đổi, thảo luận theo hướng nghiên cứu bài học

- Khai thác tác dụng của đồ dùng thiết bị, các phần mềm hỗ trợ dạy học, kiểm tra đánh giá, theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Trong năm học nhà tr­ường tổ chức 2 đợt Hội giảng, dự kiến vào các dịp 20/11 và 3/2. Hội giảng thực hiện phải thực sự nghiêm túc, phải chọn những bài khó để dạy tránh tổ chức theo kiểu hình thức, không thiết thực, không có tác dụng. Các bài dạy trong Hội giảng phải được nhận xét, rút kinh nghiệm cụ thể với tinh thần trách nhiệm cao trong tổ nhóm chuyên môn. Sau Hội giảng phải tổng kết đư­ợc mặt mạnh mặt yếu, những tồn tại và đề ra biện pháp khắc phục.

**\* Chỉ tiêu**

**-** 100% GV tích cực thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định, nội dung đầy đủ, phong phú và chính xác.

- 100% giáo viên chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- 100% giáo viên sử dụng thiết bị đồ dùng dạy và học trong các tiết dạy có liên quan tới đồ dùng, thiết bị.

- 100% giáo viên và học sinh thực hiện không tiêu cực trong kiểm tra thi cử, giáo viên chấm trả bài chính xác, đúng quy định, đánh giá xếp loại học sinh công bằng, chính xác, lời nhận xét có tác dụng giáo dục.

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 100% GV dự thi

- 15 giáo viên đạt GV dạy giỏi cấp trư­ờng

***- Xếp loại học tập của học sinh:***

Đối với khối 9

+ Năng lực: Loại Tốt: 35%. Loại Đạt 65%. Cần cố gắng 5%

+ Phẩm chất: Loại Tốt chiếm tỷ lệ 70%. Loại Đạt chiếm tỷ lệ 30%.

+ Kết quả học tập: Loại Hoàn thành tốt (HTT) chiếm tỷ lệ 15%;

Loại Hoàn thành (HT) chiếm 65%; Có nội dung chưa hoàn thành: 20%.

+ Khen thưởng: 7% Xuất sắc; 45% HSG; 35% HSTT.

Đối với Khối 6,7,8:

+ Học lực: Loại Tốt: 15%; Loại Khá: 35%; Loại Đạt : 45%; Chưa đạt: 5%

+ Rèn luyện: Loại Tốt: 70%; Loại Khá: 25%; Loại Đạt : 5%; Chưa đạt: 0

+ Khen thưởng: 3% Xuất sắc; 10% HSG.

\* Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

\* Chất lượng giáo dục mũi nhọn:

a- Cấp huyện:

+ NCKH: 1 Giải ba

+ TDTT( Đồng đội đứng thứ 8 trở xuống )

+ HSG văn hóa: 7 giải (trong đó: có 1 giải nhì)

b- Cấp Tỉnh:

+ Thi học sinh cấp tỉnh (Nếu có học sinh của trường): khuyến khích

c – Cuộc thi trên mạng:

+ Toan Vioedu: có 1-2 HS xếp giải cấp huyện

d- Kết quả đầu ra

|  |  |
| --- | --- |
| Tốt nghiệp: | 99% đỗ TN |
| Thi vào THPT: | Đỗ 60%, xếp thứ 10 trong toàn huyện. |

- Tỉ lệ học sinh lên lớp sau hè: Trên 98%

- Không có học sinh bỏ học.

**\* Biện pháp thực hiện**

- Phân công chuyên môn hợp lý, khoa học đúng ngư­ời, đúng việc nhằm phát huy hết khả năng, nghiêp vụ s­ư phạm của giáo viên.

- Đổi mới nội dung và biện pháp kiểm tra, chấm trả bài đúng quy định, chú ý sửa lỗi cho học sinh, có lời phê rõ ràng, sát thực để định hư­ớng, khích lệ và giáo dục học sinh.

- Th­ường xuyên liên tục cải tiến phư­ơng pháp soạn giảng của giáo viên và phương pháp học tập từng bộ môn của học sinh. Lựa chọn phư­ơng pháp phù hợp với từng bộ môn, từng kiểu bài, từng đối t­ượng học sinh để dạy và học.

- Khai thác triệt để phòng học bộ môn, sử dụng sáng tạo có hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học trọng dạy học trực tiếp, trực tuyến. Trong mọi tiết dạy, chống dạy chay, chống tư­ t­ưởng ngại sử dụng đồ dùng, ngại khai thác đồ dùng, thiết bị. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

- Tổ chức sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn theo quy định: Nhóm chuyên môn hai tuần một lần; Tổ chuyên môn 2 tuần một lần vào tuần 2 và 4 hàng tháng. Trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn tăng c­ường trao đổi thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy, thảo luận chuyên đề, áp dụng sáng kiến kinh nghiệm theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tăng cư­ờng kiểm tra chuyên môn d­ưới nhiều hình thức, bằng nhiều biện pháp. Để kịp thời phát hiện và t­ư vấn thúc đẩy hoạt động dạy và học.

- Xây dựng mạng l­ưới cán sự bộ môn trong lớp, tổ chức nhóm học tập để học sinh tự giúp đỡ nhau trong học tập.

**2.3. Giáo dục kỹ năng sống, dạy học trải nghiệm sáng tạo**

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục Kỹ năng sống năm học 2023-2024 theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp.

- Sau mỗi học kỳ đều phân công giáo viên kiểm tra chéo việc thực hiện hiện chương trình.

- Nội dung:Rèn kỹ năng sống cho học sinh, tác động tốt đến việc hình thành nhân cách của học sinh; Giúp học sinh phát triển toàn diện trở thành những người công dân tốt phù hợp với quá trình phát triển của xã hội hiện nay; Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực học sinh; Nâng cao giá trị đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

- Số tiết: 2 tiết/tuần.

**2.4. Giáo dục giáo dục STEM:**(là một phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng của chúng trong thực tiễn).

\* Các hình thức tổ chức giáo dục STEM gồm: Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM, Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật. Nội dung giáo dục STEM gồm: Bài học STEM, Hoạt động trải nghiệm STEM, Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật. Xây dựng và thực hiện bài học STEM gồm: Quy trình xây dựng bài học STEM, Thiết kế tiến trình dạy học, Tiêu chí đánh giá bài học STEM, Đánh giá kết quả học tập.

***\* Chỉ tiêu:***

- 100% các bộ môn, GV được phân công dạy chương trình GD STEM phải thực hiện nghiêm túc yêu cầu của chương trình

- HS được tham gia và có sản phẩm thực tiễn tham gia vào ngày hội Stem cấp trường

***\* Biện pháp:***

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường;

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và học sinh về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Trên cơ sở triển khai thực hiện nội dung giáo dục STEM giáo viên tập hợp các sản phẩm được tạo ra trong quá trình học tập, nghiên cứu, chế tạo để tiến hành tổ chức Ngày hội Giáo dục STEM cấp trường với mục đích triển lãm, trưng bày, tiếp tục phát động, tuyên dương, động viên kịp thời giáo viên hướng dẫn, các học sinh có sản phẩm có chất lượng… qua đó huy động tất cả học sinh trong trường được tham gia, trải nghiệm.

**2.5. Các hoạt động giáo dục theo chủ đề.**

**(***Kế hoạch giáo dục kèm theo)*

**3. Quản lý dạy học:**

**3.1. Quản lý thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.**

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức; bố trí thời lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, bảo đảm đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

- BGH tổ chức thẩm định và phân công các tổ trưởng tổ chức kiểm tra, phê duyệt việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo án theo hướng tổ chức các hoạt động cho học sinh, sổ đầu bài, sổ chủ nhiệm, vào điểm...

**3.2. Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách**

- Thực hiện theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo khác của Bộ GDĐT; nhà trường chỉ yêu cầu các loại hồ sơ, sổ sách trong quy định của Điều lệ hoặc Quy chế do Bộ GDĐT ban hành và hướng dẫn.

- Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy là yêu cầu của quy chế chuyên môn và là tiêu chí thi đua trong công đoàn. Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường, lớp; sử dụng thường xuyên trang thông tin điện tử của Ngành và của nhà trường. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử đối với khối 6, khối 7; khối 8.

- Tổ chức trao đổi công việc, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục qua internet.

- Phân công theo dõi việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành, hàng tháng đều rút kinh nghiệm từ đó có những chỉ đạo kịp thời.

**3.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh**

- Tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh thực hiện theo các văn bản chỉ đạo: Công văn số 4668/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015, số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015, số 6359/BGDĐT-GDTrH ngày 04/12/2015, 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016, số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017, số 3719/BGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2018 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc đánh giá học sinh THCS và THPT theo chương trình GDPT 2018. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học, kiểm tra trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông trong trường hợp học sinh không thể đến trường.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng. Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; *có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện*.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số  
301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 8; khuyến khích các thày cô vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với lớp 9.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra.

**3.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn.**

*\* Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức dạy học*

Định hướng: “Áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của người học, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.”. Cụ thể:

- Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tài liệu, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, hình thành và phát triển năng lực tự học.

- Đánh giá nhận xét giờ dạy theo hướng dẫn mới của Sở.

- Tiếp tục khuyến khích GV ứng dụng CNTT, làm và sử dụng bài giảng điện tử.

\* *Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học:*

- Coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tổ chức dạy học gắn liền với di sản văn hóa, với thiên nhiên, với các hoạt động xã hội, sản xuất, ...

- Nhóm CM tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nội dung học, tổ chức ngoại khóa, giao lưu, tham quan học tập tại các di sản văn hoá, sử dụng tư liệu các di sản văn hoá địa phương vào dạy học.

- Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, tham gia cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- BGH, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- BGH, tổ trưởng duy trì nền nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy *(lịch báo giảng)* của giáo viên.

- Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy vào Lịch báo giảng trước một tuần, Lịch báo bài không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác *(cập nhật đầy đủ, chính xác việc điều chỉnh tiết dạy trên lịch báo giảng với sự đồng ý của Hiệu trưởng nhà trường nếu có).*

*\* Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn*

- Sinh hoạt nhóm tập trung trao đổi cho việc dạy học các chủ đề trong chương trình GDPT 2018. Tổ chức dự giờ, đánh giá rút kinh nghiệm theo Công văn 5555 của Bộ GD-ĐT và sinh hoạt qua mạng.

- Sinh hoạt nhóm chuyên môn tập trung vào các vấn đề:

+ Xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục, môn học. Xác định chủ đề dạy học theo bộ môn, dạy học theo chủ đề, xác định các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục Stem đưa vào phân phối chương trình.

+ Rà soát, điều chỉnh ma trận đề kiểm tra cho các bài kiểm tra định kỳ;

*\* Thao giảng, dự giờ:*

Đẩy mạnh hoạt động dự giờ thăm lớp gắn với việc bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập cho học sinh trong tiết dạy.

*\* Tổ chức chuyên đề*

- Hai Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch làm chuyên đề. Lựa chọn các nội dung khó để cùng trao đổi, từ đó rút ra cách làm chung trong cả tổ, trường đặc biệt là đối với khối 6, khối 7; khối 8

- Thực hiện chuyên đề theo các bước của “SHCM theo hướng NCBH”

- Chú trọng việc áp dụng nội dung chuyên đề vào các bài dạy.

**3.5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu** (đính kèm kế hoạch thực hiện Bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu).

*\* Công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi*

- Xây dựng Kế hoạch tuyển chọn học sinh vào đội tuyển từ đầu năm học, thành lập đội tuyển, bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn HSG; nâng cao chất lượng hoạt động mũi nhọn của trường.

- Phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên trong Ban lãnh đạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi dưỡng học sinh giỏi thực hiện đúng Kế hoạch. Định kỳ hàng tháng Ban lãnh đạo họp sơ kết, rút kinh nghiệm, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao.

- Mỗi tổ bộ môn cử giáo viên có kinh nghiệm thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi từng bộ môn của khối 9: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử; Địa lý, Tin học lịch dạy quy định trên TKB, mỗi tuần 01 buổi/môn.

*\* Công tác phụ đạo học sinh yếu*

- Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và triển khai đến toàn thể giáo viên ngay từ tháng 9/2023.

- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác phụ đạo học sinh yếu. Mỗi tổ chuyên môn xây dựng chương trình phụ đạo phù hợp với thời khóa biểu. Chú ý động viên, tạo cơ hội cho học sinh yếu ngay trong giờ học chính khóa. Tổ chức học tập theo nhóm tạo điều kiện để học sinh khá giúp đỡ học sinh yếu; xây dựng đôi bạn cùng tiến.

- Trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

- Lập sổ theo dõi học sinh yếu: Từng giáo viên bộ môn trực tiếp theo dõi sự tiến bộ của học sinh; điều chỉnh kịp thời danh sách học sinh cần phụ đạo. Báo cáo với tổ - nhóm trưởng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

**3.6. Hoạt động thiết bị -thực hành thí nghiệm:**

**\* Thực hành thí nghiệm:**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hành thí nghiệm theo qui định.

- Tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả các dụng cụ thực hành thí nghiệm đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh khi tham gia thực hành, bảo quản và tuân thủ nội quy của phòng thực hành thí nghiệm. Phân công cụ thể giáo viên Vật lý, Hóa học, Sinh học phụ trách các phòng thực hành bộ môn theo qui định.

- GV bộ môn đảm bảo thực hiện đầy đủ các tiết thực hành thí nghiệm theo chương trình. Cán bộ thiết bị ngoài trách nhiệm hỗ trợ giáo viên thực hành còn phải ghi nhận việc thực hiện của giáo viên. Trong năm học 2023 – 2024 tiếp tục đẩy mạnh việc dự giờ các tiết thực hành của giáo viên để rút kinh nghiệm kịp thời.

- Chỉ đạo tổ, nhóm rà soát thiết bị, đồ dùng hư hỏng, hóa chất hết hạn sử dụng và thực hiện tiêu hủy theo đúng qui định.

**\* Thiết bị:**

- Thực hiện việc quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học tại đơn vị, đảm bảo trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập ở tất cả các môn, các khối lớp.

- Hỗ trợ, khuyến khích giáo viên làm đồ dùng dạy học (lập sổ theo dõi hàng năm)

- Đầu tư bổ sung các trang thiết bị dạy học theo qui định, ưu tiên cho khối 6, khối 7 và khối 8.

- Cập nhật thông tin đầy đủ trong phần mền Thiết bị.

**3.8. Hoạt động thư viện:**

- Tiếp tục củng cố xây dựng thư viện trường học theo Thông tư số 16/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy địnhtiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Đảm bảo sách giáo khoa giáo viên phục vụ cho giảng dạy, trang bị sách báo tạp chí, tư liệu, nâng cao nhận thức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Cập nhật thông tin đầy đủ trong phần mền Thư viện.

- Bổ sung các đầu sách phụ vụ chương trình giáo dục phổ thông mới để giáo viên tiếp cận và nghiên cứu.

**3.9. Công tác chủ nhiệm lớp**

- GVCN thay mặt BGH tổ chức quản lí, giáo dục học sinh trong lớp.

- Tổ chủ nhiệm đoàn kết trao đổi kinh nghiệm về công tác chủ nhiệm, giúp đỡ nhau trong công tác để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Có phương hướng, kế hoạch hoạt đông thống nhất, xây dựng lên tập thể vững mạnh, thúc đẩy hoạt động giáo dục đi lên.

- Thúc đẩy các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để giáo dục đạo đức và trí dục cho học sinh.

**Chỉ tiêu phấn đấu:** Tập thể học sinh tiên tiến: 8 lớp

**4. Huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực trong nhà trường.**

**4.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường**.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo; Thông tư 06/2019/BGDĐ ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT Quy định về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

- Thực hiện nghiêm túc, công khai, dân chủ trong sử dụng, đánh giá chất lượng cán bộ; đãi ngộ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

-Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên theo quy chế. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng quy định chuẩn giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Triển khai và hỗ trợ hoạt động đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ trên trang “Trường học kết nối”.

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp; tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học.

**4.2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục**

Trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học, nhất là các môn Ngoại ngữ, KHTN, KHXH, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

***\* Chỉ tiêu :***

- 100% giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng thường xuyên.

- 100% giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, bổ sung chứng chỉ…

- 100% giáo viên tham khảo tư liệu sẵn có trong thư viện để phục vụ giảng dạy.

***\* Biện pháp:***

- Thường xuyên nhắc nhở cán bộ giáo viên trao dồi kiến thức tin học, ngoại ngữ nhằm thực hiện tốt năm học áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Hàng tháng trong các buổi họp tổ, chuyên môn, hội đồng thường xuyên nhắc nhở cán bộ, giáo viên xem các tài liệu tham khảo trong thư viện, tổ chức kiểm tra việc tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên.

**5. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, tham gia các hội thi, cuộc thi**

- Tiếp tục đăng ký, thực hiện các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo làm tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

- Thực hiện các quy định, quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường.

- Thực hiện tốt kỷ cương, nề nếp: Chấp hành phân công; Chấp hành giờ giấc hành chính, giờ lên lớp; Nề nếp giao ban lãnh đạo, giao ban hội đồng giáo dục; Nề nếp lên lịch báo giảng, sinh hoạt chuyên môn; Tham gia hội họp đúng giờ, nghiêm túc; Nề nếp học tập, sinh hoạt, vệ sinh của học sinh. Tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên triển khai

- Phấn đấu không có bạo lực học đường, an ninh trường học tốt: Quán triệt về hình thức kỷ luật nếu vi phạm gây gổ, đánh nhau; Tổ chức học sinh đăng ký không vi phạm. Xử lý nghiêm hiện tượng vi phạm; Bảo đảm trật tự, trị an, an toàn về tài sản; Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, không có đơn thư nặc danh, mạo danh.

- Quán triệt đầy đủ các điều cấm giáo viên không được làm; Tổ chức đăng ký và phấn đấu không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Yêu cầu giáo viên và nhân viên chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của đơn vị, có thái độ đúng đắn chuẩn mực với phụ huynh, học sinh và đồng nghiệp, tác phong làm việc khoa học, đúng giờ, tuyệt đối không sử dụng điện thoại khi lên lớp, tập huấn và cắt xén chương trình để tổ chức dạy thêm trái quy định. Sử dụng mạng xã hội có văn hóa, hiểu biết xã hội, tuyệt đối không chia sẻ hoặc đưa lên mạng xã hội những thông tin không chính xác, những công việc nội bộ của đơn vị.

- Xây dựng trường lớp Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn: Các lớp thi đua tự chăm sóc, trang trí trong lớp theo hướng dẫn của ngành; Giao khu vực chăm sóc, vệ sinh cho các lớp, kiểm tra thực hiện thường xuyên.Thường xuyên chỉnh trang cảnh quan trường lớp. Thành lập tổ “An toàn trường học” thường xuyên rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động khác: Góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, Quỹ Vì người nghèo; Mua sản phẩm ủng hộ Hội người mù, Trẻ khuyết tật; Hiến máu nhân đạo, Ủng hộ bão lụt; ...

**6. Đánh giá viên chức hằng tháng, cuối năm học, đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp**

- Triển khai tuyên truyền đầy đủ các văn bản liên quan đến CBGVNV nhà trường

- Xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại viên chức đảm bảo khách quan, công bằng, đúng quy định

- Nghiên cứu để nắm chắc nội dung- quy trình đánh giá chuẩn GV

- Tập huấn hướng dẫn cho CBGV cụ thể cách đánh giá cụ thể, cách tìm xét minh chứng

- Đầu năm học Nhà trường phải công khai các tiêu chuẩn đánh giá, có bảng phân công công việc cụ thể, chỉ tiêu phân đấu cho từng GV. Đồng thời hướng dẫn cách tìm minh chứng tương ứng các nhiệm vụ của CBGV được phân công đầu năm học. Yêu cầu GV nhà trường phải tự xây dựng kế hoạch thực hiện trong suốt năm học phấn đấu và chủ động hoàn thiện các minh chứng tương ứng

- Chú ý đến nhiệm vụ của Tổ trưởng, HD nhiệm vụ của tổ trưởng trong quy trình đánh giá.

- Xây dựng bảng quy chiếu các KQ của từng GV trong nhà trường ứng với từng tiêu chí trên cơ sở thực hiện nhiệm vụ

- Tổ chức tốt các cuộc họp đánh giá đảm bảo khách quan, công bằng, có minh chứng đầy đủ

**7. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Công tác phòng chống, bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học**

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục pháp luật cho GV và HS, đặc biệt là các quy định về công tác phòng dịch.

- Thành lập tổ tư vấn học đường hoạt động thường xuyên.

- Làm thêm các khẩu hiệu xung quanh trường để tuyên truyền.

- Tổ chức cho HS ký cam kết thực hiện tốt các nội dung phòng, chống bạo lực học đường và ATGT, tai tệ nạn xã hội...

- Lập sổ theo dõi hàng ngày và hằng tuần về việc thực hiện các nội dung đã cam kết có chữ ký của HS hoặc PHHS đặc biệt với HS các biệt và HS dễ bị bắt nạt.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền giáo dục cho học sinh về bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường ; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai bằng nhiều hình thức: thuyết trình, đi xâm nhập thực tế,… nhằm giáo dục các em ý thức cùng tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ vườn,…

- Tăng cường giáo dục cho HS thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường, trong đời sống về những kỹ năng giao tiếp, ứng xử; biết kính trọng thầy cô, cha mẹ, người lớn tuổi; Đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ bạn bè và mọi người xung quanh; chăm chỉ học tập, quý trọng bảo vệ của công, bảo vệ tài sản của trường,…

- Nghiêm cấm việc HS sử dụng điện thoại trong trường học khi chưa được giáo viên cho phép.

**9. Công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng chống dịch bệnh**

***-*** Nhận thức đúng đắn việc đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng chống dịch bệnh là rất quan trọng. Xác định được sự nguy hại của dịch bệnh , theo kinh nghiệm là:” phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Ngay từ đầu nhà trường có kế hoạch chỉ đạo toàn trường thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, công tác phòng chống dịch bệnh.

- Bồi dưỡng kiến thức đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học và phòng chống dịch bệnh cho giáo viên, nhân viên toàn trường. Tham gia các lớp học, các cuộc hội thảo của cấp trên tổ chức. Cập nhật kịp thời và tìm hiểu kiến thức trong sách, báo, tạp chí, trên mạng Internet… Thực hiện tốt công tác phối kết hợp giữa các bộ phận trong nhà trường và với  các cơ quan hữu quan…

- Ban Giám Hiệu đã kịp thời chỉ đạo, đầu tư cơ sở vật chất : Mua sắm đầy đủ trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, thuốc sát trùng, xà phòng rửa tay phục vụ cho việc phòng chống bệnh dịch trong toàn trường.

Xây dựng môi trường thân thiện, vệ sinh sạch đẹp ,thông thoáng, nhiều cây xanh, hoa theo mùa. Tạo môi trường xanh- sạch – đẹp.

***\* Biện pháp:***

- Thành lập BCĐ phòng chống dịch bệnh của nhà trường. Phân công rõ nhiệm vụ của từng thành viên trong BCĐ. Chỉ đạo BCĐ phòng chống dịch bệnh nhà trường thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường: Tiến hành vệ sinh trường, lớp, đồ dùng, thiết bị dạy học, phun thuốc tiêu độc khử trùng toàn bộ trường học, chuẩn bị tốt các trang thiết bị: Nhiệt kế, xà phòng, dung dịch sát khuẩn, giấy lau tay...

- Bổ sung thêm các thiết bị vật tư y tế cần thiết, lắp đặt các bồn rửa tay ngoài khu vực sân trường, sửa chữa các công trình vệ sinh đảm bảo sạch sẽ...

- Hàng ngày thu gom rác ở các lớp, các phòng và sân trường về một chỗ, phải có thùng chứa rác theo quy định.

- Có hệ thống cống rãnh kín để dẫn thoát nước mưa, nước thải từ trường vào hệ thống cống chung.

- Vệ sinh lớp học đảm bảo không khí thông thoáng : mát về mùa hè, ấm về mùa đông, đảm bảo đủ ánh sáng. Vệ sinh chung: Lau bề mặt, hành lang, cửa… bằng dung dịch sát khuẩn hàng ngày sau tan học và hàng tuần.

- Trồng và chăm sóc cây xanh để tạo bóng mát, vẻ đẹp xanh sạch cho cảnh quan môi trường sư phạm.

- Thường xuyên quét dọn vệ sinh khu vực trong và ngoài trường

- Phối hợp lồng ghép giáo dục cho học sinh về những hiểu biết trong việc phòng chống dịch bệnh.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để cùng thực hiện tốt những nội dung phòng bệnh ở gia đình góp phần nâng cao hiệu quả của những biện pháp đã thực hiện ở trường .

- Trường có các góc tuyên truyền với học sinh: Những hình ảnh và thông tin về phòng chống bệnh dịch.

- Phối hợp chặt chẽ với y tế xã để có kế hoạch chủ động đối phó, không để bệnh dịch xảy ra.

**10. Công tác phổ cập THCS, giáo dục khuyết tật hòa nhập.**

Phổ cập giáo dục là một trong các nhiệm vụ của nhà trường trong năm học, phát huy kết quả đã đạt được ở những năm học trước, nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyên địa phương, trường Mầm non trường Tiểu học xã thực hiện điều tra, cập nhật công tác phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn; tham mưu với chính quyền địa phương để kiện toàn BCĐ PCGD xã và xây dựng kế hoạch, biện pháp tích cực để duy trì tốt công tác phổ cập THCS, công tác xóa mù chữ trên địa bàn.

***\* Chỉ tiêu.***

- Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3

- Duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ cấp độ 2

***\* Biện pháp.***

Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng PCGD. Thực hiện tốt việc quản lý PCGD THCS theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD - XMC.

Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

**11. Công tác duy trì trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng:**

Thường xuyên chăm sóc, giữ gìn cơ sở vật chất hiện có, đồng thời hết sức tiết kiệm trong sinh hoạt để dành kinh phí xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học theo hướng chuẩn quốc gia, xác định công tác xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học là điều kiện cần thiết để nâng cao chất lượng dạy và học là bộ mặt bề nổi của nhà trường.

***\* Chỉ tiêu.***

- Giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí Kiểm định chất lượng giáo dục và phấn đấu xây dựng trường chuẩn Quốc gia vào Quý I năm 2024.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các thông tin minh chứng; thu thập bổ sung những minh chứng còn thiếu để đảm bảo các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia.

- Lắp thêm hệ thống quạt điện, thay mới hệ thống đèn chiếu... trong các phòng học

- Rà soát tu sửa hệ thống bàn ghế, cửa chính, cửa sổ trong các phòng học .

- Phấn đấu đạt chỉ tiêu duy trì sĩ, không có học sinh bỏ học.

- Phấn đấu các tổ chức đoàn thể đầu đạt vững mạnh trở lên.

- Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền đanỷ nhanh tiến độ thực hiện xây dựng khu Nhà hiệu bộ 03 tầng và các công trình phụ trợ.

***\* Biện pháp:***

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành.

Quán triệt và nâng cao ý thức của toàn thể cán bộ quản lý, cán bộ thiết bị, giáo viên đối với công tác khai thác, sử dụng thiết bị dạy học phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn giảng dạy ngay từ đầu năm học và trong suốt quá trình giảng dạy năm học 2023 - 2024.

Chỉ đạo tổ trưởng bộ môn lập Kế hoạch sử dụng TBDH của mỗi tổ bộ môn, mỗi giáo viên bộ môn,tiết thực hành, tiết có sử dụng TBDH theo năm học, học kỳ, hằng tháng, hằng tuần ngay từ đầu năm học, căn cứ theo phân phối chương trình của từng môn học. Yêu cầu mỗi giáo viên biết tận dụng, khai thác triệt để chức năng những thiết bị hiện có, xây dựng kế hoạch sử dụng ĐDDH  hợp lý, lịch thí nghiệm thực hành theo quy định của chương trình và theo yêu cầu từng bài cụ thể.

Chỉ đạo và hỗ trợ giáo viên phụ trách thư viện - thiết bị thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động, qui chế sử dụng và bảo quản tài sản theo qui định. Nhân viên TB-TV phải thống kê được kế hoạch các tiết TNTH, tiết sử dụng TBDH của từng GV bộ môn; ghi chép đầy đủ các thông tin các loại hồ sơ quản lý TBDH theo quy định; chịu trách nhiệm theo dõi tình hình sử dụng thiết bị, thực hành của từng GV hàng tháng báo cáo Nhà trường để chỉ đạo và kiểm tra; kịp thời chấn chỉnh ngay việc sử dụng TBDH của GV không đủ số tiết quy định hoặc mang tính chiếu lệ.

Có kế hoạch bảo quản, bảo dưỡng và sử dụng tốt máy tính, thiết bị theo quy định; đề xuất bổ sung tài sản mới, kịp thời sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị khi có biểu hiện xuống cấp, đảm bảo đủ thiết bị thực hành cho học sinh. Riêng công tác vệ sinh, bảo trì phòng máy tính thực hành, máy tính văn phòng thực hiện tối thiểu **1 lần/1 học kỳ.**

Lập dự toán và cân đối kinh phí để mua thêm trang thiết bị cần thiết phục vụ dạy và học ngay từ đầu năm học.

**12. Công tác quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường**

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch tài chính năm học, việc thực hiện các quy định về thu, chi, mua sắm, xây dựng, việc công khai tài chính định kỳ theo đúng quy định của nhà nước, việc tổng kết, báo cáo tài chính với các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân giao trách nhịêm quản lý tài sản cho các tập thể, cá nhân, công tác kiểm kê, đánh giá tài sản theo định kỳ.

**13.** **Công tác xã hội hoá giáo dục:**

Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT. Việc quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT.

**14. Thành lập, kiện toàn các hội đồng trong nhà trường**

Thực hiện kiện toàn các hội đồng trong nhà trường: Hội đồng trường, Ban tư vấn tâm lý, Chi hội khuyến học, Ban chuyên môn, Ban quản lý CSVC, Hội đồng Thi đua khen thưởng, Hội đồng kỉ luật...

Ban hành các quyết định kèm theo quy chế hoạt động của các hội đồng đó. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo năm.

**15. Công tác quản lý giám sát, kiểm tra nội bộ:**

- Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo.

- Kiểm tra việc quản lí và sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

- Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng văn bằng chứng chỉ.

- Kiểm tra tài chính, bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Kiểm tra công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo.

***Chỉ tiêu.***

- 100% các tổ chuyên môn được kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- 100% giáo viên được đánh giá xếp loại về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- 30% giáo viên được kiểm tra toàn diện.

- 100% cán bộ viên chức được kiểm tra, giám sát việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

***Biện pháp.***

Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể cho từng kỳ, hàng tháng; thành lập ban kiểm tra nội bộ, chuẩn bị tốt các hệ thống văn bản kiểm tra.

Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác kiểm tra theo hướng dẫn của ngành về công tác thanh kiểm tra. Căn cứ kết quả kiểm tra để đánh giá năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề đối với CB-GV-CNV.

Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nội dung, phân phối chương trình, kế hoạch giảng dạy, quy chế chuyên môn và nội quy nhà trường.

Kiểm tra công tác dự giờ thăm lớp, công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng giáo viên.

 Kiên quyết xử lý những trường hợp sai phạm qui chế, nội qui nhà trường, không hoàn thành nhiệm vụ của người giáo viên.

Trên cơ sở dự giờ, thăm lớp, kiểm tra đối với giáo viên, Ban giám hiệu và tổ chuyên môn tổ chức rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những hạn chế yếu kém, giúp đỡ giáo viên nâng cao trình độ và năng lực trong quản lí, giáo dục học sinh.

  Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày theo quy định, quản lý tốt việc thực hiện phụ đạo học sinh yếu (được đánh giá sự tiến bộ của học sinh qua kết quả kiểm tra), tăng cường kiểm tra DTHT của giáo viên, không để xảy ra tình trạng DTHT của giáo viên sai qui định.

**16. Tham gia họp, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, tập huấn, BDTX**

- Nhà trường cử CB, GV, NV tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, tập huấn, BDTX của các cấp

- Chỉ đạo CBGV xây dựng kế hoạch BDTX. Tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề về CM và các công tác khác.

- Theo dõi và đánh giá nghiêm túc việc tham gia BDTX và tập huấn của CBGV.

**17. Quản lý các phần mềm**

Các phần mềm được cập nhật thường xuyên, đầy đủ, đúng yêu cầu. Báo cáo đúng tiến độ.

Ban hành quyết định thành lập Tổ quản lý phần mềm, Phân công CBGV phụ trách CNTT.

Khai thác triệt để các phần mềm, đẩy mạnh việc việc sử dụng các phần mêm trong việc quản lý và giảng dạy.

**18. Công tác truyền thông.**

- Tiếp tục xây dựng website nhà trường gắn với Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, hoàn thiện nội dung các chuyên trang, chuyên mục phù hợp với đặc điểm nhà trường. Thường xuyên cập nhật thông tin, bài viết trong các chuyên trang, chuyên mục.

- Thành lập ban biên tập website nhà trường, giao cho 01 đồng chí phụ trách công tác quản lý, 01 đồng chí biên tập các nội dung cập nhật thông tin trên website, các đồng chí tổ trưởng là các thành viên có nhiệm vụ sưu tầm, đôn đốc việc viết bài của các thành viên trong tổ.

- Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

- Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua website của đơn vị.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy kĩ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của giáo viên, tổ chuyên môn để có sự đánh giá khách quan công bằng, công khai. Phát huy vai trò dân chủ trong các hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức dự giờ, hội thi giáo viên giỏi cấp trường đúng mục đích, Tổ chức cho giáo viên viết sáng kiến, quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong từng môn học.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy học theo hướng phân hóa đối tượng học sinh dựa theo chuẩn kiến thức-kỹ năng của chương trình giáo dục THCS. Giáo viên cần căn cứ vào hướng dẫn thực hiện chương trình và điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GD&ĐT để sử dụng hợp lý sách giáo khoa, chủ động thiết kế bài giảng khoa học, dạy học có hiệu quả .

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia thi chọn học sinh giỏi các cấp.

- Tổ chức tốt và có hiệu quả các hội thi nhằm đánh giá đúng năng lực của giáo viên, đây là nguồn động lực để giáo viên phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và nâng dần trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa về đổi mới phương pháp, tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hợp lý.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo HS yếu.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS và Quyết định phân công nhiệm vụ của nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường tổ chức trong năm học.

1.3. Đối với Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của liên đội để thức đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

**1.4.** **Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị**

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tổ chức Ngày hội đọc sách.

1.5. Đối với giáo viên

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc mội quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tích cực tự trau rồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án ), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề. ….

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần, tháng.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

**3. Chế độ thông tin, báo cáo**

**-** Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

**-** Theo dõi, thống kê-tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường THCS Vĩnh Xá được phổ biến đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường và là căn cứ để các bộ phận, đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên... trong nhà trường xây dựng kế hoạch để thực hiện. Kế hoạch được công bố trên Webside của nhà trường, trong quá trình tổ chức thực hiện có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận* :**  - PGD&ĐT(để báo cáo);  - Ban Chi ủy (để chỉ đạo);  - Các bộ phận, đoàn thể, CBQL, GV, NV trong nhà trường (để thực hiện);  - Công đoàn, Hội CMHS/(để phối hợp);  - Webside của nhà trường;  - Lưu VT. | **TM. BAN GIÁM HIỆU**  HIỆU TRƯỞNG  **Nguyễn Đức Thiện** |

*Phụ lục I*

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-THCS VX, ngày ....../8/2023 của trường THCS Vĩnh Xá)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng/năm** | **Nội dung công việc** |
| **8/2023** | - Tu sửa cơ sở vật chất, chuẩn bị điều kiện cho năm học mới. Kiện toàn BCĐ, kiểm tra các điều kiện về phòng chống dịch bệnh.  - Phân công chuyên môn, xếp TKB học kỳ I.  - Điều tra, hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục.  - Chuẩn bị khai giảng năm học mới.  - Ôn tập, tổ chức thi lại cho học sinh, xét duyệt lên lớp  - Tập trung xây dựng KHGD, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học  - Nộp kế hoạch giáo dục nhà trường và phân công chuyên môn - TKB về Phòng GD&ĐT.  - Tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn, việc đánh giá xếp loại học sinh.  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 8  \* Bổ sung, điều chỉnh:  ……………………………………………………….  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **9/2023** | - Tổ chức khai giảng năm học mới 2023 – 2024  - Dạy học theo kế hoạch từ 6/9/2023.  - Ổn định tổ chức, chuyên môn, nề nếp dạy học.  - Tổ chức BDHSG khối 9  - Duyệt các loại kế hoạch  - Nhập phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, hoàn thành các báo cáo.  - Tổ chức tuyên truyền ký cam kết về ATGT.  - Lên ý tưởng và làm sản phẩm KHKT, sản phẩm ST trẻ học sinh.  - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 9/2023.  - Nộp báo cáo thống kê PCGD về Phòng giáo dục.  - Chuẩn bị tiến hành hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và đại hội chi đội, liên đội, công đoàn.  - Triển khai họp PHHS đầu năm  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 9  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **10/2023** | - Củng cố nền nếp dạy và học.  - Tiếp tục công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng học sinh giỏi các khối lớp  - Tiến hành hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và đại hội chi đội, liên đội, công đoàn.  - Tổ chức kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 9, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 10/2022.  - Tổ chức ôn tập chuẩn bị kiểm tra giữa học kỳ I  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày NGVN 20 -11  - Ôn tập chuẩn bị cho kiểm tra giữa kỳ I  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 9  \* Bổ sung, điều chỉnh:  ………………………………………………………..  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **11/2023** | - Tổ chức các hoạt động hội học hội giảng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2023.  - Chỉ đạo tổ chức chuyên đề ở 2 tổ  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 10, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 11/2023.  - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi các khối lớp  - Tham gia thi học sinh giỏi khối 9  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 11  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **12/2023** | - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối 8  - Tổ chức ôn tập chuẩn bị kiểm tra chất lượng cuối kỳ I  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 11, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 12/2023.  - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân ( 22/12).  - Kiểm tra cuối HK I  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 12  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **01/2024** | - Tổ chức sơ kết Học kỳ I, triển khai nhiệm vụ Học kỳ II, nộp các báo cáo về phòng GD&ĐT.  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 11, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 12/2023.  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 1  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **02/2024** | - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2 và các hoạt động VH, VN TT mừng Đảng, mừng xuân, "Tết trồng cây nhớ ơn Bác";  - Tiếp tục dạy ôn cho học sinh.  - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối lớp 8  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 1/2024, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 02/2024.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 2  - Rà soát, bổ sung minh chứng phục vụ công tác kiểm định CLGD  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **3/2024** | - Hưởng ứng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCM Hồ Chí Minh 26/3.  - Kiểm tra chất lượng văn hóa giữa học kỳ II báo cáo kết quả sau kiểm tra. Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng, chuyên đề… các cấp.  - Thành lập hội đồng chấm, thẩm định sáng kiến năm học 2023- 2024.  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 2/2024, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 03/2024.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 3  - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi các khối 8  \* Bổ sung, điều chỉnh:  ……………………………………………………….  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **4/2024** | - Thi thử tuyển sinh vào lớp 10 theo đề chung của Sở GD&ĐT. Tiếp tục tổ chức ôn tập cho HS thi TS vào lớp 10.  - Tổ chức KT, đánh giá lết quả BDTX đối với CBQL, GV  - Thông báo kết quả kiểm tra nội bộ tháng 3/2024, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ tháng 04/2024.  - Lập kế hoạch chuẩn bị cho việc làm hồ sơ xét tốt nghiệp.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 4  - Tổ chức khảo sát chất lượng HSG khối 8  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **5/2024** | - Kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh cuối năm học, hoàn thành hai mặt giáo dục, **Đón đoàn kiểm tra điều kiện, XTN lớp 9 THCS**. Xét công nhận tốt nghiệp THCS (lớp 9).  - Tiếp tục tổ chức ôn tập cho HS thi TS vào lớp 10.  - Hoàn tất chương trình và tổng kết năm học.  - Tổng hợp kết bình xét thi đua cuối năm. Hoàn thành các báo cáo tổng kết và các báo cáo chuyên đề.  - Tổng kết năm học 2023 – 2024, phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 – 2025.  - Nộp các báo cáo cấp trên theo đúng quy định.  - Chỉ đạo đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiêu trưởng chuẩn nghề nghiệp giáo viên.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 5  - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.  - Xây dựng KH trực hè, phòng chống bão lụt; phòng chống thiên tai.  - Hoàn thiện hồ sơ nhà trường.  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **6/2024** | - Hồ sơ thi THPT  - Học sinh tham gia thi THPT  - Phương án coi thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển sinh vào THPT.  - Tuyển sinh đầu cấp  - Cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia các lớp tập huấn chuẩn bị cho năm học 2024–2025.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 6  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |
| **7/2024** | - Cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuẩn bị cho năm học 2024–2025.  - Tổ chức tuyển sinh đầu cấp.  - Hoàn thành hồ sơ đánh giá xếp loại VC tháng 7  \* Bổ sung, điều chỉnh:  …………………………………………………………  …………………………………………………………  …………………………………………………………  ………………………………………………………… |

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**NĂM HỌC 2023-2024**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-THCS, ngày ..../9/2023 của trường THCS Vĩnh Xá)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Tháng/năm** | **Nội dung điều chỉnh** |
| …./…. |  |
| …./…. |  |
| …./…. |  |
| …./…. |  |
| …./…. |  |
| …./…. |  |